

CÔNG TY CỔ PHẦN NICE METICS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NICE METICS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NICE METICS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109695504

3. Ngày thành lập: 06/07/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

6TM1C-7 The Manor Central Park Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966638012

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
2.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
3.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
4.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
5.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
6.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
7.	Sản xuất giày, dép	1520
8.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
9.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
10.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc	2100
11.	Xây dựng nhà để ở	4101
12.	Xây dựng nhà không để ở	4102
13.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
14.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
15.	Xây dựng công trình điện	4221
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
19.	Xây dựng công trình thủy	4291
20.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
21.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá) Chi tiết: Đại lý hàng hóa	4610
24.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632(Chính)
25.	Bán buôn đồ uống	4633
26.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
27.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
28.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
29.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Kinh doanh trang thiết bị y tế	4659
31.	Bán buôn tổng hợp	4690
32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
34.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
35.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
36.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
37.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

38.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Cơ sở bán lẻ thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền;	4772
39.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ kinh doanh các loại vàng, tiền, kim khí và các hàng hóa nhà nước cấm)	4773
40.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4785
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
45.	Xuất bản phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
46.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	6619
47.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
48.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
49.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ đấu giá) Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản;	6820

50.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn thuế, kế toán, kiểm toán và chứng khoán)	7020
51.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
52.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động điều tra và hoạt động nhà nước cấm)	7320
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
54.	Giáo dục nhà trẻ	8511
55.	Giáo dục mẫu giáo	8512
56.	Giáo dục tiểu học	8521
57.	Giáo dục trung học cơ sở	8522
58.	Giáo dục trung học phổ thông	8523
59.	Đào tạo sơ cấp	8531
60.	Đào tạo trung cấp	8532
61.	Đào tạo cao đẳng	8533
62.	Đào tạo đại học	8541
63.	Đào tạo thạc sỹ	8542
64.	Đào tạo tiến sỹ	8543
65.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
66.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
67.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể) Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559
68.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
69.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp)	4669
70.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH DINH	134 Ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	0360900028 03	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
2	LÊ HỒNG THÁI	Thôn 10, Xã Thạch Hoà, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	017474452	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		

3	CAM THỊ KHÁNH	Xóm Đồng Vung , Xã Hòa Bình, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	60,000	091655850	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	60,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CAM THỊ KHÁNH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/12/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 091655850

Ngày cấp: 01/11/2019 Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên

Địa chỉ thường trú: Xóm Đồng Vung , Xã Hòa Bình, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm Đồng Vung , Xã Hòa Bình, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội